

Bản án số: 82/2025/HS-PT

Ngày: 29 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Trang

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Ông Bùi Thanh Quốc

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Đào Nhựt T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ).

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Đào Nhựt T**; giới tính: nam; sinh ngày 01/01/1979; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ (Nay là T, xã T, thành phố Cần Thơ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đào Văn M (chết) và bà Nguyễn Kim B (chết); vợ Nguyễn Thị C, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền sự; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Nguyễn Quốc N** – Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố C (có mặt).

* **Người bị hại:** Bà **Trần Thị Anh Đ**, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp T, xã

T, huyện T, thành phố Cần Thơ. (Nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/10/2024, bà Trần Thị Anh Đ đến nhà bà Trần Thị T1 (bà T1 là mẹ kế của bị cáo) để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, bà T1 và bà Đ xảy ra cự cãi. Lúc này, bị cáo T từ trong nhà bước ra và nhặt một khúc gỗ rắn chắc, dài khoảng 90cm, đường kính 6cm, đứng đối diện cách bà Đ khoảng 01m hai tay cầm khúc cây gỗ đánh 01 cái trúng vào cằm bên phải của bà Đ, sau đó bà Đào Ô và giằng co với bị cáo, bị cáo tiếp tục dùng khúc gỗ đánh 01 cái trúng vùng mặt bên trái của Đ, bà Đ truy hô thì ông Nguyễn Văn L (chồng bà Đ) đến can ngăn.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 535/KLTTCT-TTPYCT ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y thành phố C xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể của bà Trần Thị Anh Đ tại thời điểm giám định là 4%.

Tại bản án số 12/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ) đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Nhựt T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đào Nhựt T 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử, ngày 28/4/2025: bị cáo Đào Nhựt T kháng cáo xin sửa bản án sơ thẩm theo hướng không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nộp Đơn xác nhận hiện nay bị cáo là lao động chính của gia đình có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã

T, thành phố Cần Thơ; Giấy chứng tử của bà Trần Thị T1 và Đơn xin khắc phục hậu quả cho người bị hại đề ngày 25/7/2025.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu:* Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có nộp thêm các chứng cứ mới xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và bản thân bị cáo đã nhận tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, bị hại đến nhà bị cáo xảy ra cự cãi, lời khai và các chứng cứ của hồ sơ cho thấy trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại. Lời thừa nhận của bị hại cho thấy vết thương ở chân với tỷ lệ thương tích tại đầu gối 1% không phải do bị cáo gây ra. Tuy bị hại không rút đơn, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng cần xem xét đánh giá như những phân tích nêu trên để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

* *Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo:* Luật sư thống nhất và không tranh luận về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ cũng như mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Chỉ đưa ra thêm các tình tiết khác có liên quan, cụ thể như bà Trần Thị T1 mẹ kế của bị cáo sau vụ án này chưa xét xử sơ thẩm thì bà đã mất vào ngày 03/4/2025: Nguyên nhân bà T1 buồn phiền vì bà là nguyên nhân của việc tranh cãi nên bị cáo T vì bảo vệ bà mà bị khởi tố hình sự. Ngoài ra, như Viện kiểm sát phân tích trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo gồm điểm s và điểm i khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Ngoài ra, theo xác nhận của Ủy ban nhân xã nơi bị cáo cư trú bị cáo T là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang đi bán vé số dạo. Bị cáo có 3 con nhỏ, cháu lớn nhất sinh năm 2006 và cháu nhỏ nhất sinh 2018. Từ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên đề nghị xem xét áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 1 và 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm ăn sinh sống, giúp đỡ gia đình và nuôi dạy con cái nên người, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Xem xét và đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 19/10/2024, bị cáo đã dùng khúc gỗ rắn chắc, dài khoảng 90cm, đường kính 6cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bà Trần Thị Anh Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 cấp sơ thẩm truy tố xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản luật nêu trên là đúng quy định.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được sửa bản án sơ thẩm, thấy rằng:

[3.1] Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức chủ quan là cố ý, thể hiện qua việc nhận thức được khi dùng khúc gỗ tác động vào người khác sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của họ, thay vì bị cáo can ngăn hòa giải mâu thuẫn giữa bà T1, bà Đ thì bị cáo dùng bạo lực để giải quyết và gây thương tích cho bà Đ, hành vi của bị cáo thực hiện gây nguy hiểm, gây mất an ninh trật tự công cộng, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3.2] Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thể hiện thiện chí hối lỗi, thừa nhận hành vi dùng khúc gỗ gây thương tích cho bị hại. Như đại diện Viện kiểm sát đã phân tích việc bị hại đến nhà bị cáo, hai bên xảy ra xô xát trong đó có một phần lỗi của người bị hại. Tỷ lệ thương tích tại đầu gối 1% không phải do bị cáo gây ra. Nay cấp phúc thẩm phân tích giải thích đánh giá xác định nguyên nhân khách quan chủ quan, bị cáo đã nhận tội và thành khẩn khai báo, Đồng thời, bị cáo còn xin tự nguyện bồi thường cho bị hại nhưng bị hại không đồng ý nhận. Qua hồ sơ đủ cơ sở để đánh giá trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại. Hơn nữa sau khi xảy ra sự việc, bị cáo bị khởi tố, bà Trần Thị T1 mẹ bị cáo đã mất vào ngày 03/4/2025 gia đình neo đơn và theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú bị cáo T là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo có 3 con nhỏ, cháu lớn nhất sinh năm 2006 và cháu nhỏ nhất sinh 2018. Từ những phân tích nêu trên, cấp phúc thẩm có xem xét, đánh giá và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[3.3] Xét thấy: bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về chế định án treo, thấy rằng việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có khả năng để bị cáo tự cải tạo, giáo dục và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; cũng là tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục chăm lo cho người thân trong gia đình.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết nêu trên để cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát theo đó giữ nguyên hình phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo, qua đó để bị cáo nhận thức được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3.4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Nhựt T: Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cần Thơ).

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Nhựt T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt: Bị cáo xử phạt bị cáo Đào Nhựt T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tù kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29/7/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

4. Về án phí: Bị cáo không phải chịu.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/7/2025).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cần Thơ;
- CA TPCT (PV06; CQĐT);
- TAND, VKSND khu vực 3 - Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự TPCT;
- Chính quyền nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Minh Trang